

Số: 124 /2026/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP, Nghị định số 32/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 94/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Chăn nuôi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 696/TTr-SNNMT ngày 31 tháng 7 năm 2026 về việc ban hành quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030 và Báo cáo số 420/BC-STP ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo hồ sơ Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030

1. Mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030 không vượt quá 2,0 đơn vị vật nuôi (ĐVN)/ha đất nông nghiệp.

2. Căn cứ chiến lược phát triển kinh tế xã hội; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương; điều kiện chăn nuôi, công nghệ chăn nuôi và môi trường sinh thái, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ điều chỉnh quy định mật độ chăn nuôi cho phù hợp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện tại các địa phương. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo công tác phát triển chăn nuôi đảm bảo mật độ chăn nuôi theo quy định tại Quyết định này và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển chăn nuôi của Thành phố.

b) Hướng dẫn thực hiện các quy định về đất đai, môi trường, tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch sử dụng đất để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển chăn nuôi.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn Thành phố trong trường hợp cần thiết.

d) Chủ động cung cấp thông tin về hoạt động triển khai và kết quả thực hiện cho các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, các cơ quan báo chí để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền hiệu quả.

đ) Tổ chức tổng hợp, đánh giá, định kỳ, đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả triển khai thực hiện Quyết định.

2. Các Sở, ban, ngành liên quan

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan, căn cứ quy định này để xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án phát triển chăn nuôi trên địa bàn Thành phố của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật đầu tư, pháp luật về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Các Sở, ban, ngành có liên quan khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện công tác có liên quan đến hoạt động chăn nuôi thuộc chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền quy định này cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan, chỉ đạo, định hướng, tổ chức triển khai, kiểm tra công tác phát triển chăn nuôi phù hợp với quy hoạch, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương, đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật và mật độ chăn nuôi của Thành phố quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này.

c) Triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch và chính sách phát triển chăn nuôi tại địa phương theo thẩm quyền.

d) Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định này về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn Thành phố.

Tổ chức sản xuất, phát triển chăn nuôi bảo đảm đáp ứng quy định về mật độ chăn nuôi tại Quyết định này và các quy định của pháp luật hiện hành về hoạt động chăn nuôi.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 9 năm 2026 và thay thế Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng UBND TP;
- + CVP, các PCVP;
- + Các phòng: NNMT, NC, KT, TH;
- + Trung tâm TT, DL&CNS;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Duy Cường

Ultme